



Yếu tố nào là những hoạt động công ty có khả năng làm tốt

Quản trị học đại cương (Trường Đại học Bách khoa Hà Nội)



Scan to open on Studocu

Tồn trữ vật tư để dự phòng biến động giá cả; Bảo trì phòng ngừa những chi tiết vật tư đã đến kỳ bảo dưỡng, thay thế; Tuyển và huấn luyện nhân viên mới vào những mùa vụ hay có biến động nhân sự là các ví dụ minh họa cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Dùng đệm (phòng ngừa)
- ☐ b. [<\$>] Kết nạp
- ☐ c. [<\$>] Cấp hạn chế
- ☐ d. [<\$>] Hợp đồng

Yếu tố nào là những hoạt động công ty có khả năng làm tốt, hoặc là những nguồn lực quý hiếm (duy nhất) mà công ty sở hữu?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Các cơ hội D
- ☐ b. [<\$>] Các điểm yếu
- ☐ c. [<\$>] Các điểm mạnh
- ☐ d. [<\$>] Các nguy cơ

Tất cả các mệnh đề sau đây đều là những đặc tính của các mục tiêu được xây dựng tốt, ngoại trừ

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Đo lường được và định lượng được
- ☒ b. [<\$>] Được viết ra dưới dạng các hành động, chứ không phải kết quả
- ☐ c. [<\$>] Được truyền đạt đến mọi thành viên
- ☐ d. [<\$>] Khung thời gian rõ ràng

Yếu tố nào dưới đây là những yếu tố của môi trường bên ngoài có tác động tiêu cực đến hoạt động của tổ chức?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Các cơ hội
- ☐ b. [<\$>] Các nguy cơ
- ☐ c. [<\$>] Các điểm yếu
- ☐ d. [<\$>] Các điểm mạnh

Tất cả các mệnh đề sau đây đều là những đặc tính của các mục tiêu, ngoại trừ?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Thách thức, nhưng có thể đạt được với nguồn lực của doanh nghiệp
- ☐ b. [<\$>] Khung thời gian rõ ràng

- ☐ c. [<\$>] Được viết ra dưới dạng các hành động, chứ không phải kết quả.
- ☐ d. [<\$>] Thích hợp với hoàn cảnh và nhu cầu của tổ chức

Yếu tố nào là những hoạt động công ty làm không tốt hoặc những nguồn lực cần thiết mà công ty lại không có?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Các cơ hội Đ
- ☐ b. [<\$>] Các điểm yếu
- ☐ c. [<\$>] Các nguy cơ
- ☐ d. [<\$>] Các điểm mạnh

Môi trường vi mô của doanh nghiệp không bao gồm các yếu tố nào sau đây

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Nhà cung cấp
- ☐ b. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh
- ☐ c. [<\$>] Khách hàng
- ☒ d. [<\$>] Điều kiện chính trị

Vinaphone, Mobilephone, Hanoi Mobile đại diện cho yếu tố nào trong môi trường hoạt động của tổ chức dịch vụ viễn thông

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các nhà cung cấp
- ☐ b. [<\$>] Các khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Các bên có liên quan
- ☒ d. [<\$>] Các đối thủ cạnh tranh

Các công ty điện thoại, dịch vụ Internet có thể áp dụng biện pháp tính giá cước đắt vào thời gian cao điểm và giá rẻ vào ban đêm để hạn chế và khuyến khích lượng sử dụng của khách hàng để cân đối nhu cầu thiết bị là minh họa cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Quân bình.
- ☐ b. [<\$>] Dùng đệm (Phòng ngừa).
- ☐ c. [<\$>] Cấp hạn chế.
- ☐ d. [<\$>] Hợp đồng

Yếu tố nào dưới đây là các tài liệu đề ra cách thức đạt được các mục tiêu, mô tả việc phân bổ nguồn lực, lịch trình thực hiện và các hành động cần thiết khác để đạt được mục tiêu?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các chính sách
- ☐ b. [<\$>] Các quy trình
- ☐ c. [<\$>] Các chiến lược
- ☒ d. [<\$>] Các kế hoạch Đ

Việc tìm kiếm cơ hội phát triển trong các thị trường mà doanh nghiệp đang hoạt động với những hàng hoá hay dịch vụ hiện có là

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Chiến lược thâm nhập thị trường D
- ☐ b. [<\$>] Chiến lược mở rộng thị trường
- ☐ c. [<\$>] Chiến lược đa dạng hoá trong kinh doanh
- ☐ d. [<\$>] Chiến lược phát triển sản phẩm

Tỷ giá ngoại hối, lãi suất, thâm hụt, thặng dư ngân sách nhà nước, cán cân thanh toán quốc tế... là các ví dụ minh họa cho yếu tố nào dưới đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố quốc tế
- ☒ b. [<\$>] Các yếu tố kinh tế
- ☐ c. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố công nghệ

Môi trường văn hóa xã hội không có yếu tố nào sau đây

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Dân số
- ☒ b. [<\$>] Lạm phát D
- ☐ c. [<\$>] Tôn giáo
- ☐ d. [<\$>] Hôn nhân gia đình

Yếu tố nào dưới đây là kết quả mong đợi của các cá nhân, nhóm, hoặc toàn bộ doanh nghiệp?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các kế hoạch
- ☒ b. [<\$>] Các mục tiêu D
- ☐ c. [<\$>] Các chính sách
- ☐ d. [<\$>] Các chiến lược

Những người tiêu dùng ở Hà Nội có thu nhập cao quan tâm tới việc mua những sản phẩm an toàn cho sức khỏe hơn là giá cả, điều này thể hiện DN bị tác động bởi yếu tố

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Phong cách lối sống
- ☐ b. [<\$>] Kinh tế
- ☐ c. [<\$>] Dân số
- ☒ d. [<\$>] Khách hàng

Việc mua lại đối thủ cạnh tranh bán sản phẩm tương tự với doanh nghiệp trong một thị trường mới là

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Chiến lược thâm nhập thị trường
- ☐ b. [<\$>] Chiến lược đa dạng hoá trong kinh doanh
- ☐ c. [<\$>] Chiến lược mở rộng thị trường là hệ giá trị và mục tiêu
- ☐ d. [<\$>] Chiến lược phát triển sản phẩm

Các yếu tố dưới đây thuộc môi trường vĩ mô, ngoại trừ

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Công nghệ
- ☐ b. [<\$>] Khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Tự nhiên
- ☒ d. Kinh tế

Sản phẩm của doanh nghiệp bị lỗi thời so với sản phẩm của đối thủ cạnh tranh là bị tác động bởi yếu tố môi trường

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chính trị-pháp luật
- ☐ b. [<\$>] Văn hóa-Xã hội
- ☐ c. [<\$>] Kinh tế
- ☒ d. [<\$>] Công nghệ D

Hoạch định chiến lược và hoạch định tác nghiệp khác nhau ở những yếu tố sau đây, ngoại trừ một yếu tố, đó là:

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Mục tiêu
- ☐ b. [<\$>] Con người thực hiện
- ☐ c. [<\$>] Khuôn khổ, phạm vi
- ☐ d. [<\$>] Thời hạn

Nói một cách điển hình, yếu tố nào sau đây thuộc môi trường ngành của tổ chức?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố kinh tế
- ☒ b. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh D
- ☐ c. [<\$>] Các điều kiện chính trị
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố công nghệ

Môi trường..... có tác động ảnh hưởng trực tiếp và thường xuyên, đe dọa trực tiếp sự thành bại của doanh nghiệp, mang tính đặc thù của từng ngành và từng đơn vị

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Nội bộ
- ☐ b. [<\$>] Kinh tế
- ☒ c. [<\$>] Vi mô
- ☐ d. [<\$>] Vĩ mô

Văn hóa tổ chức thuộc yếu tố môi trường

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Vĩ mô
- ☐ b. [<\$>] Bên ngoài
- ☒ c. [<\$>] Nội bộ
- ☐ d. [<\$>] Vi mô

Các kế hoạch được áp dụng cho toàn bộ tổ chức, xây dựng những mục tiêu chung của tổ chức và xác định vị trí của tổ chức trong môi trường hoạt động của mình, được gọi là kế hoạch nào?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Chiến lược
- ☐ b. [<\$>] Định hướng
- ☐ c. [<\$>] Chiến thuật
- ☐ d. [<\$>] Dài hạn

Doanh nghiệp sẽ lựa chọn chiến lược tăng trưởng khi

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Môi trường có nhiều cơ hội
- ☒ b. [<\$>] Khi doanh nghiệp có nhiều điểm mạnh trong môi trường có nhiều cơ hội D
- ☐ c. [<\$>] Doanh nghiệp có nhiều điểm mạnh

- ☐ d. [<\$>] Tốc độ tăng trưởng năm trước cao

Dân số, tôn giáo, hôn nhân, nghề nghiệp thuộc môi trường

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chính trị
- ☐ b. [<\$>] Tự nhiên
- ☐ c. [<\$>] Kinh tế
- ☒ d. [<\$>] Văn hóa - xã hội

Phát biểu này là một phần của quá trình hoạch định trong tổ chức, thể hiện ý nghĩa về sự tồn tại của doanh nghiệp

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Phân quyền trong tổ chức
- ☐ b. [<\$>] Sắp xếp lại nguồn nhân lực
- ☒ c. [<\$>] Phát biểu sứ mệnh
- ☐ d. [<\$>] Hoạch định mục tiêu S

Phân tích điểm mạnh và điểm yếu của tổ chức là viết tắt của chữ trong SWOT

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chữ O và T
- ☐ b. [<\$>] Chữ W và T
- ☒ c. [<\$>] Chữ S và W
- ☐ d. [<\$>] Chữ S và O

Hoạch định giúp nhà quản trị những lợi ích chính sau đây, ngoại trừ

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Phối hợp các nguồn lực hữu hiệu hơn
- ☐ b. [<\$>] Tư duy tốt các tình huống quản trị
- ☒ c. [<\$>] Sẵn sàng né tránh những thay đổi của môi trường bên ngoài
- ☐ d. [<\$>] Tập trung vào các mục tiêu và chính sách của doanh nghiệp S

Việc mở rộng sản lượng tiềm năng của một quốc gia trong một giai đoạn nhất định là

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Tăng trưởng kinh tế
- ☒ b. [<\$>] Tăng trưởng GNP
- ☐ c. [<\$>] Phát triển kinh tế

- ☐ d. [<\$>] Tăng trưởng GDP

Những người quản lý ở cấp trung gian trong tổ chức, vai trò lập kế hoạch của họ sẽ hướng tới loại kế hoạch nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Sử dụng một lần
- ☒ b. [<\$>] Chiến lược
- ☐ c. [<\$>] Chiến thuật S
- ☐ d. [<\$>] Định hướng

Công việc nào dưới đây có thể phân biệt lập kế hoạch một cách chính tắc và không chính tắc?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Truyền đạt các bản kế hoạch đến mọi nhân viên quản lý.
- ☐ b. [<\$>] Thiết lập mục tiêu tổng quát.
- ☒ c. [<\$>] Viết các mục tiêu thành văn bản. D
- ☐ d. [<\$>] Lập kế hoạch cho 1 năm tiếp theo.

Nói một cách điển hình, yếu tố nào sau đây thuộc môi trường vĩ mô của tổ chức?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Những bên liên đới
- ☐ b. [<\$>] Các vấn đề liên quan đến việc đạt mục tiêu của tổ chức
- ☐ c. [<\$>] Các cơ quan nhà nước
- ☒ d. [<\$>] Điều kiện chính trị

Môi trường quản trị vĩ mô là môi trường bao gồm các yếu tố có đặc điểm:

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Phạm vi hẹp, bao trùm một số bộ phận trong nền kinh tế
- ☒ b. [<\$>] Phạm vi rất rộng lớn, bao trùm toàn bộ nền kinh tế.
- ☐ c. [<\$>] Phạm vi hẹp nhưng bao trùm lên toàn bộ nền kinh tế
- ☐ d. [<\$>] Phạm vi rất rộng, bao trùm một số bộ phận nền kinh tế

Việc lựa chọn chiến lược để đạt được mục tiêu của tổ chức là một phần của

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chức năng tổ chức
- ☒ b. [<\$>] Chức năng hoạch định D
- ☐ c. [<\$>] Chức năng kiểm soát

- ☐ d. [<\$>] Chức năng lãnh đạo

Đối với công ty điện tử Sam Sung, các siêu thị điện máy, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm điện máy, các đại lý bán hàng của Sam Sung là các ví dụ minh họa cho yếu tố nào dưới đây

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Các nhà phân phối D
- ☐ b. [<\$>] Các nhà cung cấp
- ☐ c. [<\$>] Các khách hàng tiềm ẩn
- ☐ d. [<\$>] Các đối thủ cạnh tranh

Những người quản lý ở cấp cơ sở trong tổ chức, vai trò lập kế hoạch của họ sẽ hướng tới loại kế hoạch nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Hoạt động
- ☒ b. [<\$>] Chiến lược
- ☐ c. [<\$>] Chiến thuật
- ☐ d. [<\$>] Định hướng

Yếu tố nào sau đây không thuộc môi trường quản trị vi mô

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Khoa học công nghệ D
- ☐ b. [<\$>] Khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Nhà cung cấp
- ☐ d. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh

Chức năng nào dưới đây đưa ra một hệ thống mục tiêu cụ thể giúp cho doanh nghiệp tập trung nguồn lực vào các mục tiêu cụ thể của doanh nghiệp?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Điều phối
- ☐ b. [<\$>] Tổ chức
- ☐ c. [<\$>] Kiểm tra
- ☒ d. [<\$>] Lập kế hoạch

Lạm phát năm nay tăng hơn so với năm ngoái khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, đó là ảnh hưởng của yếu tố

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Xã hội

- ☐ b. [<\$>] Khách hàng
- ☒ c. [<\$>] Kinh tế
- ☐ d. [<\$>] Dân số

Sự thay đổi cách thức hoạt động của các doanh nghiệp do tỷ lệ tham gia của lao động nữ ngày càng tăng là ví dụ minh họa cho yếu tố nào của môi trường vĩ mô

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh
- ☐ b. [<\$>] Tài chính
- ☐ c. [<\$>] Kinh tế
- ☒ d. [<\$>] Dân số

Những thành tựu của yếu tố nào dưới đây làm thay đổi phương pháp làm việc của con người, sự bùng nổ của cuộc cách mạng về thông tin và truyền thông đã tác động đến tất cả các lĩnh vực hoạt động của tổ chức như sản xuất, lưu thông, phân phối hay cách thức giao tiếp, phối hợp trong nội bộ tổ chức

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố chính trị luật pháp
- ☒ b. [<\$>] Các yếu tố công nghệ
- ☐ c. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố kinh tế

Để so sánh với môi trường vi mô, mệnh đề nào sau đây mô tả chính xác môi trường vĩ mô của tổ chức?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Có ảnh hưởng gián tiếp tới các hoạt động của tổ chức.
- ☐ b. [<\$>] Ảnh hưởng nhiều hơn đến các hoạt động của tổ chức.
- ☐ c. [<\$>] Thường được cho là một yếu tố không quan trọng.
- ☐ d. [<\$>] Là mối quan tâm của những người quản lý cấp cao

Thắt chặt tiền tệ nhằm giảm thiểu lạm phát là tác động của yếu tố

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Quốc tế
- ☐ b. [<\$>] Dân số
- ☒ c. [<\$>] Chính trị-pháp luật
- ☐ d. [<\$>] Xã hội

Mục đích của hoạch định không bao gồm yếu tố :

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Là cơ sở cho hoạt động kiểm soát
- ☐ b. [<\$>] Phối hợp nỗ lực của toàn bộ tổ chức
- ☐ c. [<\$>] Dự trù trước rủi ro
- ☒ d. [<\$>] Tăng sự chống chéo trong quản trị D

Môi trường hoạt động của tổ chức là:

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Môi trường vĩ mô
- ☐ b. [<\$>] Môi trường ngành
- ☐ c. [<\$>] Môi trường nội bộ
- ☒ d. [<\$>] Môi trường vĩ mô, môi trường vi mô, môi trường nội bộ

Nhà cung cấp và khách hàng là yếu tố thuộc:

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Môi trường quản trị vi mô
- ☐ b. [<\$>] Môi trường quản trị vĩ mô
- ☐ c. [<\$>] Môi trường nội bộ
- ☐ d. [<\$>] Môi trường xã hội

Môi trường vĩ mô không có yếu tố

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Dân số
- ☐ b. [<\$>] Chính sách kinh tế quốc gia
- ☐ c. [<\$>] Chu kỳ đổi mới công nghệ
- ☒ d. [<\$>] Nhà cung cấp D

Loại kế hoạch nào xác định vị thế của doanh nghiệp trong môi trường hoạt động?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Thường trực
- ☐ b. [<\$>] Tác nghiệp
- ☐ c. [<\$>] Cụ thể
- ☒ d. [<\$>] Chiến lược

Những nhà quản trị các công ty có khó khăn về tài chính cũng thường mời ngân hàng vào trong hội đồng quản trị của họ, để dễ tiếp cận với thị trường tiền tệ là cách thể hiện cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Kết nạp.
- ☐ b. [<\$>] Dùng đệm (Phòng ngừa).
- ☐ c. [<\$>] Hợp đồng.
- ☐ d. [<\$>] Cấp hạn chế.

Yếu tố nào thuộc môi trường bên trong của công ty

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Sự xuất hiện sản phẩm mới trên thị trường
- ☐ b. [<\$>] Doanh số của công ty bị giảm
- ☐ c. [<\$>] Chiến tranh vùng Vịnh
- ☒ d. [<\$>] Bãi công xảy ra trong doanh nghiệp

Những người quản lý ở cấp cao trong tổ chức, vai trò lập kế hoạch của họ sẽ hướng tới loại kế hoạch nào?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Chiến lược
- ☐ b. [<\$>] Sử dụng một lần
- ☐ c. [<\$>] Định hướng
- ☐ d. [<\$>] Chiến thuật

Yếu tố nào tác động gián tiếp tới doanh nghiệp

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Dân số
- ☐ b. [<\$>] Khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Tổ chức công đoàn
- ☐ d. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh mới

Khi hoạch định nhà quản trị sẽ :

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Không điều chỉnh được các kế hoạch đã đặt ra
- ☒ b. [<\$>] Phối hợp nỗ lực của tổ chức
- ☐ c. [<\$>] Làm giảm tính linh hoạt của tổ chức
- ☐ d. [<\$>] Lãng phí thời gian của tổ chức

Cơ sở vật chất, triết lý kinh doanh và nhân sự trong một tổ chức là yếu tố thuộc:

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Môi trường quản trị vĩ mô
- ☐ b. [<\$>] Môi trường quản trị vi mô
- ☒ c. [<\$>] Môi trường nội bộ
- ☐ d. [<\$>] Môi trường kinh tế

Trong chiến lược chi phí thấp, yếu tố nào được ưu tiên nhiều nhất

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Đổi mới
- ☐ b. [<\$>] Khả năng đáp ứng nhu cầu khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Chất lượng
- ☒ d. [<\$>] Hiệu suất

Bước đầu tiên của quá trình hoạch định chiến lược là:

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Xác định sứ mạng, mục tiêu và các chiến lược hiện tại của doanh nghiệp
- ☐ b. [<\$>] Phân tích môi trường bên ngoài
- ☐ c. [<\$>] Phân tích những gì đối thủ cạnh tranh đang làm
- ☐ d. [<\$>] Hình thành các chiến lược

Môi trường nội bộ của doanh nghiệp

Select one:

- ☐ a. Triết lý kinh doanh, nhân sự, nhà cung cấp, khách hàng, mục tiêu
- ☒ b. Cơ sở vật chất, mục tiêu, triết lý kinh doanh, chiến lược, nhân sự
- ☐ c. Cơ sở vật chất, triết lý kinh doanh, nhân sự, nhà cung cấp, mục tiêu
- ☐ d. Cơ sở vật chất, triết lý kinh doanh, khách hàng, nhân sự, mục tiêu

Yếu tố nào không nằm trong môi trường nội bộ của doanh nghiệp

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chiến lược
- ☒ b. [<\$>] Khách hàng D
- ☐ c. [<\$>] Sứ mệnh
- ☐ d. [<\$>] Nhân sự

Các chính sách thuế, hệ thống luật pháp, việc kiểm soát về khả năng tín dụng thông qua chính sách tài chính...là các ví dụ minh họa cho yếu tố nào dưới đây?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Các yếu tố chính trị luật pháp D
- ☐ b. [<\$>] Các yếu tố công nghệ
- ☐ c. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố kinh tế

Trong khoảng 25 năm trở lại đây, thành phần nào trong môi trường vĩ mô của tổ chức thay đổi nhanh nhất

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Toàn cầu
- ☐ b. [<\$>] Xã hội
- ☐ c. [<\$>] Kinh tế
- ☒ d. [<\$>] Công nghệ D

Mục tiêu nào sau đây được diễn đạt cụ thể nhất?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Tuyển thêm lao động
- ☒ b. [<\$>] Nâng mức thu nhập bình quân của nhân viên bán hàng lên 5 triệu/1 tháng vào năm 2016 D
- ☐ c. [<\$>] Phát triển thương hiệu sang thị trường châu Âu
- ☐ d. [<\$>] Xây dựng thêm 6 cửa hàng trong giai đoạn tới

Một mục đích của việc lập kế hoạch là làm giảm thiểu yếu tố nào?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Lãng phí và sự trùng lặp
- ☐ b. [<\$>] Chi phí và thời gian S
- ☐ c. [<\$>] Thời gian và lãng phí
- ☐ d. [<\$>] Thời gian và nhu cầu nhân sự

Những người giữ vai trò chủ chốt trong quá trình hoạch định tác nghiệp

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Nhà quản trị cấp cơ sở, toàn thể nhân viên
- ☒ b. [<\$>] Nhà quản trị cấp trung gian, nhà quản trị cấp cơ sở, toàn thể nhân viên
- ☐ c. [<\$>] Nhà quản trị cấp cao, nhà quản trị cấp trung gian, toàn thể nhân viên
- ☐ d. [<\$>] Nhà quản trị cấp cao, toàn thể nhân viên

Kế hoạch chiến lược có

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Rủi ro hạn chế
- ☒ b. [<\$>] Môi trường biến đổi
- ☐ c. [<\$>] Mục tiêu cụ thể, rõ ràng S
- ☐ d. [<\$>] Kết quả có thể điều chỉnh

Cấp phát các sản phẩm hoặc dịch vụ trên một căn cứ ưu tiên khi có nhu cầu vượt quá cung cấp là cách mô tả cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Quân bình.
- ☒ b. [<\$>] Cấp hạn chế.
- ☐ c. [<\$>] Hợp đồng.
- ☐ d. [<\$>] Dùng đệm (Phòng ngừa).

Dân số, phong cách và lối sống, nghề nghiệp, văn hóa, tôn giáo...là các ví dụ minh họa cho yếu tố nào?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố quốc tế
- ☒ b. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội
- ☐ c. [<\$>] Các yếu tố kinh tế
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố công nghệ

Yếu tố nào là các đảm bảo vật chất cho việc thực hiện kế hoạch, đồng thời nó cũng là công cụ giúp cho nhà quản lý có thể kiểm tra được tiến độ thực hiện kế hoạch thông qua việc kiểm tra các nguồn thu và chi?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Ngân quỹ
- ☐ b. [<\$>] Quy tắc
- ☐ c. [<\$>] Chương trình
- ☒ d. [<\$>] Chính sách

Môi trường càng bất định, các kế hoạch càng cần có đặc điểm nào?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chiến lược; dài hạn
- ☒ b. [<\$>] Định hướng; ngắn hạn
- ☐ c. [<\$>] Chiến thuật; dài hạn

- ☐ d. [<\$>] Sử dụng 1 lần; ngắn hạn

Hoạch định là

Select one:

- ☐ a. Quá trình xác định mục tiêu, chiến lược, chiến thuật, hoạt động tác nghiệp của doanh nghiệp
- ☐ b. Lên kế hoạch hoạt động của doanh nghiệp trong tương lai
- ☒ c. Việc xác định các mục tiêu, mục đích và quyết định về cách thức để tổ chức đạt được những mục tiêu đó
- ☐ d. Ra quyết định: làm cái gì? Khi nào làm? Và ai làm?

Trong quá trình xây dựng kế hoạch chiến lược, bước nào sẽ được thực hiện ngay sau bước nhận thức các cơ hội của doanh nghiệp

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Xác định mục tiêu kế hoạch
- ☐ b. [<\$>] Xác định các cơ hội và nguy cơ
- ☐ c. [<\$>] Phân tích môi trường bên ngoài
- ☐ d. [<\$>] Phân tích môi trường bên trong

Yếu tố nào không phải là ưu điểm của việc lập kế hoạch?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Tăng chi phí của tổ chức D
- ☐ b. [<\$>] Lập kế hoạch tránh lãng phí cho tổ chức
- ☐ c. [<\$>] Định hướng cho người quản lý và nhân viên trong tổ chức
- ☐ d. [<\$>] Giúp cho doanh nghiệp ứng phó tốt hơn với các tình huống bất định

Hoạch định là :

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Công việc của mọi nhà quản trị các cấp
- ☐ b. [<\$>] Kiểm tra quá trình thực hiện
- ☐ c. [<\$>] Một công việc mang tính cứng nhắc
- ☒ d. [<\$>] Công việc của các nhà quản trị cấp cao D

Chức năng nào dưới đây là việc lựa chọn một phương án hoạt động trong tương lai mà người ta hy vọng nó sẽ đem lại hiệu quả cao nhất?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Lập kế hoạch

- ☐ b. [<\$>] Ra quyết định
- ☐ c. [<\$>] Kiểm tra và điều chỉnh
- ☐ d. [<\$>] Quản lý

Các tổ chức có ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp một cách gián tiếp ví dụ Hội phụ nữ, Hiệp hội tiêu dùng nhưng có thể gây ảnh hưởng đến tổ chức thông qua các phương tiện thông tin đại chúng là những ví dụ minh họa cho yếu tố nào trong môi trường kinh doanh ngành của một tổ chức

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các nhà cung cấp
- ☐ b. [<\$>] Các tổ chức phi lợi nhuận
- ☐ c. [<\$>] Các đối thủ cạnh tranh
- ☒ d. [<\$>] Các nhóm áp lực xã hội

Phân tích môi trường kinh doanh nhằm

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Phục vụ cho việc ra quyết định
- ☐ b. [<\$>] Xác định điểm mạnh của doanh nghiệp
- ☐ c. [<\$>] Xác định nhu cầu của khách hàng
- ☐ d. [<\$>] Xác định điểm yếu của doanh nghiệp

Công ty hàng không ký hợp đồng với các công ty xăng dầu các nhà chế biến thực phẩm ký hợp đồng, với những nhà cung cấp ngũ cốc là các ví dụ minh họa cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Quân bình.
- ☐ b. [<\$>] Cấp hạn chế.
- ☒ c. [<\$>] Hợp đồng.
- ☐ d. [<\$>] Dùng đệm (Phòng ngừa).

Kế hoạch tác nghiệp có

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Rủi ro lớn
- ☐ b. [<\$>] Môi trường xác định
- ☐ c. [<\$>] Kết quả lâu dài
- ☒ d. [<\$>] Mục tiêu cụ thể, rõ ràng

Không có đặc điểm nào dưới đây khi thiết lập một mục tiêu

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Thách thức và mang tính khả thi
- ☒ b. [<\$>] Mang tính dài hạn
- ☐ c. [<\$>] Phải trình bày bằng văn bản S
- ☐ d. [<\$>] Được phổ biến cho mọi đối tượng có liên quan

Các dự báo về môi trường, các đánh giá về điều kiện hiện có của tổ chức, các nghiên cứu về đối thủ cạnh tranh là những mô tả cho yếu tố nào?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các quy định lập kế hoạch
- ☐ b. [<\$>] Các căn cứ lập kế hoạch
- ☐ c. [<\$>] Các phương pháp lập kế hoạch
- ☒ d. [<\$>] Các nguyên tắc lập kế hoạch D

Môi trường văn hoá xã hội là môi trường

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Môi trường có đặc tính ổn định
- ☐ b. [<\$>] Môi trường có đặc tính bất biến
- ☒ c. [<\$>] Môi trường tiềm ẩn đặc tính ổn định và sự thay đổi D
- ☐ d. [<\$>] Môi trường có đặc tính thay đổi

Mức tăng trưởng của nền kinh tế giảm sút ảnh hưởng đến doanh nghiệp là yếu tố thuộc môi trường

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Kinh tế D
- ☐ b. [<\$>] Xã hội
- ☐ c. [<\$>] Công nghệ
- ☐ d. [<\$>] Chính trị

Yếu tố nào sau đây là cơ sở nền tảng của việc lập kế hoạch?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Nhân viên.
- ☐ b. [<\$>] Phòng kế hoạch.
- ☒ c. [<\$>] Các mục tiêu.
- ☐ d. [<\$>] Kết quả.

Môi trường quản trị trong một tổ chức bao gồm

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Môi trường cạnh tranh, môi trường văn hóa – xã hội, môi trường nội bộ
- ☐ b. [<\$>] Môi trường vĩ mô, môi trường vi mô, môi trường văn hóa – xã hội
- ☐ c. [<\$>] Môi trường bên trong và môi trường vĩ mô S
- ☒ d. [<\$>] Môi trường vĩ mô, môi trường vi mô, môi trường nội bộ

Đây là nội dung quan trọng nhất của phương pháp quản trị MBO

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Kiểm tra tiến độ thực hiện
- ☒ b. [<\$>] Giám sát chặt chẽ
- ☐ c. [<\$>] Ra quyết định từ tập thể
- ☐ d. [<\$>] Mục tiêu không rõ ràng

Theo ma trận BCG, một SBU có các sản phẩm trong một ngành hấp dẫn nhưng lại có thị phần thấp thì được gọi là

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Con bò sữa
- ☒ b. [<\$>] Dấu chấm hỏi
- ☐ c. [<\$>] Ngôi sao
- ☐ d. [<\$>] Con chó

Mức gia tăng sản lượng theo đầu người, tăng mức thu nhập, tăng năng suất lao động xã hội cao và ổn định là những ví dụ minh họa cho yếu tố nào trong môi trường kinh tế vĩ mô của một tổ chức?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Kinh tế
- ☐ b. [<\$>] Chính trị pháp luật
- ☐ c. [<\$>] Quốc tế
- ☐ d. [<\$>] Văn hóa xã hội S

Công ty A muốn tăng doanh thu năm 2017 lên 40% so với năm 2016 và giảm tỷ lệ nợ khó đòi xuống mức 12%. Kế hoạch trên được thể hiện theo hình thức nào

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Chiến lược D
- ☐ b. [<\$>] Quy định
- ☐ c. [<\$>] Chính sách
- ☐ d. [<\$>] Chương trình

Chính phủ có thể thúc đẩy khuyến khích việc mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thông qua việc trợ cấp cho các ngành công nghiệp được lựa chọn, ưu tiên về thuế trong những hoàn cảnh nhất định, bảo vệ một vài ngành kinh doanh thông qua những biểu thuế suất đặc biệt, hay bằng cách trợ giúp việc nghiên cứu và triển khai là các ví dụ minh họa cho yếu tố nào dưới đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội.
- ☐ b. [<\$>] Các yếu tố công nghệ.
- ☒ c. [<\$>] Các yếu tố chính trị luật pháp. D
- ☐ d. [<\$>] Các yếu tố kinh tế.

Môi trường quản trị bao gồm

Select one:

- ☐ a. 5 loại: Môi trường vi mô, môi trường vĩ mô, môi trường nội bộ, môi trường bên ngoài và môi trường bên trong
- ☒ b. 2 loại: Môi trường vi mô và môi trường vĩ mô S
- ☐ c. 3 loại: Môi trường vi mô, môi trường vĩ mô và môi trường nội bộ
- ☐ d. 4 loại: Môi trường vi mô, môi trường vĩ mô, môi trường nội bộ và môi trường bên ngoài

Yếu tố nào sau đây không thuộc môi trường quản trị vĩ mô

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Pháp luật
- ☐ b. [<\$>] Tôn giáo
- ☒ c. [<\$>] Nhà cung cấp D
- ☐ d. [<\$>] Văn hóa

_____ xác định mục đích của tổ chức và trả lời câu hỏi: “Lý do tồn tại, hoạt động của tổ chức là gì?”

Select one:

- ☒ a. Sứ mệnh D
- ☐ b. Chiến lược
- ☐ c. Đánh giá
- ☐ d. Mục tiêu

Dựa trên tiêu chí phạm vi ảnh hưởng đến tổ chức của bản kế hoạch, kế hoạch được phân loại thành

Select one:

- ☐ a. Kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn
- ☒ b. Kế hoạch định hướng và kế hoạch cụ thể

- ☐ c. Kế hoạch chiến lược và kế hoạch tác nghiệp D
- ☐ d. Kế hoạch một lần và kế hoạch hiện hành

Chiến lược khác biệt hóa đòi hỏi

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Đẩy mạnh kênh phân phối
- ☒ b. [<\$>] Sản phẩm được thiết kế đặc biệt D
- ☐ c. [<\$>] Đẩy mạnh chiến lược Marketing
- ☐ d. [<\$>] Sản phẩm được thiết kế để sản xuất hàng loạt

“Khi tuyển dụng nhân viên, cần phải cân nhắc những ứng viên có năng lực kỹ thuật, tính cách tốt và động lực làm việc” là một ví dụ của

Select one:

- ☐ a. Quy trình
- ☒ b. Quy tắc S
- ☐ c. Chính sách
- ☐ d. Thủ tục

Yếu tố nào sau đây ngăn cản các tổ chức có lập kế hoạch đạt được kết quả cao?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chất lượng.
- ☒ b. [<\$>] Môi trường. D
- ☐ c. [<\$>] Triển khai thực hiện.
- ☐ d. [<\$>] Quy mô.

Các tổ chức cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cùng loại với sản phẩm, dịch vụ mà doanh nghiệp đang cung cấp trên thị trường được gọi là

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các nhà phân phối
- ☒ b. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh trực tiếp D
- ☐ c. [<\$>] Các khách hàng
- ☐ d. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh tiềm năng

Phương án nào dưới đây là căn cứ lập kế hoạch

Select one:

- ☒ a. Tất cả các phương án trên đều đúng D
- ☐ b. Xu hướng thị trường
- ☐ c. Hệ thống phân phối của doanh nghiệp
- ☐ d. Tổng số nhân công

Tuyên bố của Amazon “Để xây dựng một nơi mọi người có thể cùng nhau tìm và khám phá bất cứ thứ gì họ có thể muốn mua trực tuyến.” là một ví dụ về

Select one:

- ☐ a. Chiến lược
- ☒ b. Sứ mệnh D
- ☐ c. Chương trình
- ☐ d. Mục tiêu

Đây không phải là vai trò của chính phủ đối với nền kinh tế

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Duy trì tỷ lệ doanh nghiệp S
- ☐ b. [<\$>] Duy trì sự ổn định kinh tế vĩ mô
- ☒ c. [<\$>] Duy trì cơ cấu hợp lý giữa các loại hình doanh nghiệp
- ☐ d. [<\$>] Duy trì cân đối cơ cấu tích lũy vốn trong và ngoài nước

Xây dựng các mục tiêu và các tiêu chuẩn được sử dụng trong quá trình kiểm tra là vai trò của hoạt động chức năng quản trị nào?

Select one:

- ☒ a. Lập kế hoạch D
- ☐ b. Lãnh đạo
- ☐ c. Kiểm tra
- ☐ d. Tổ chức

_____ là việc lựa chọn một phương án hoạt động trong tương lai cho tổ chức, bộ phận hay cá nhân trên cơ sở xác định các mục tiêu cần đạt được và phương pháp để đạt mục tiêu đó.

Select one:

- ☐ a. Lập kế hoạch
- ☐ b. Quản trị
- ☒ c. Ra quyết định S
- ☐ d. Kiểm tra và điều chỉnh

“Tất cả nhân viên phải nghiêm chỉnh chấp hành giờ giấc quy định, không đi muộn về sớm.”
là một ví dụ của

Select one:

- ☐ a. Chính sách
- ☐ b. Quy trình
- ☐ c. Thủ tục
- ☒ d. Quy tắc D

Dựa trên tiêu chí thời hạn của bản kế hoạch, kế hoạch được phân loại thành

Select one:

- ☐ a. Kế hoạch định hướng và kế hoạch cụ thể
- ☐ b. Kế hoạch chiến lược và kế hoạch tác nghiệp
- ☒ c. Kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn D
- ☐ d. Kế hoạch một lần và kế hoạch hiện hành

Câu trả lời nào dưới đây là ví dụ về mục tiêu được xây dựng tốt

Select one:

- ☐ a. Mở rộng thị trường ra nước ngoài
- ☒ b. Không có phương án trả lời đúng D
- ☐ c. Doanh thu đạt 50 tỷ đồng
- ☐ d. Lợi nhuận tăng rõ rệt

Các biện pháp được áp dụng trong quá trình thực hiện mục tiêu chiến lược nhằm tác động đến các đối tượng liên quan được gọi là

Select one:

- ☐ a. Quy trình
- ☒ b. Chiến lược D
- ☐ c. Thủ tục
- ☐ d. Chính sách D

Phân loại hoạch định gồm

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Hoạch định tác nghiệp và hoạch định kế hoạch
- ☐ b. [<\$>] Hoạch định nhân sự và hoạch định chức năng
- ☒ c. [<\$>] Hoạch định chiến lược và hoạch định tác nghiệp

- ☐ d. [<\$>] Hoạch định chiến lược và hoạch định kế hoạch

Việc nhà nước quy định giá trần với một số mặt hàng để bảo vệ người tiêu dùng khiến doanh nghiệp không thể bán cao hơn mức giá đó, điều này thể hiện DN bị tác động bởi yếu tố

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Xã hội
- ☒ b. [<\$>] Chính trị pháp luật D
- ☐ c. [<\$>] Kinh tế
- ☐ d. [<\$>] Khách hàng

Những đặc tính và hệ thống giá trị của mỗi nền văn hoá là

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Cả yếu tố tĩnh, cả yếu tố động, tuy nhiên sự thay đổi của chúng diễn ra rất chậm chạp D
- ☐ b. [<\$>] Những yếu tố tĩnh
- ☐ c. [<\$>] Yếu tố hữu hình
- ☐ d. [<\$>] Những yếu tố động

Sản xuất và trữ hàng hóa để bán vào những mùa cao điểm như đồ chơi trẻ em nhân dịp trung thu; quần áo, quà tặng vào dịp Giáng sinh; vàng, bạc, đồ trang sức vào mùa cưới là các ví dụ minh họa cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Kết nạp
- ☐ b. [<\$>] Hợp đồng
- ☐ c. [<\$>] Cấp hạn chế
- ☒ d. [<\$>] Dùng đệm (phòng ngừa)

Một văn bản mô tả các bước công nhân cần xây dựng cần thực hiện để đảm bảo an toàn lao động là một ví dụ của

Select one:

- ☒ a. Quy trình S
- ☐ b. Thủ tục
- ☐ c. Quy tắc
- ☐ d. Chính sách

Xây dựng ngân quỹ là khi người quản lý

Select one:

- ☐ a. Tất cả các phương án trên sai
- ☒ b. Xác định số tiền cần huy động để thực hiện dự án D
- ☐ c. Xây dựng phương án phụ trợ
- ☐ d. Xác định mục tiêu của kế hoạch

Trong thời đại hiện nay yếu tố nào dưới đây có ảnh hưởng tới doanh nghiệp vì nó gần như xóa đi các biên giới địa lý

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Internet
- ☐ b. [<\$>] Nhu cầu đa dạng của khách hàng
- ☐ c. [<\$>] Máy tính
- ☒ d. [<\$>] Toàn cầu hóa D

Mệnh đề nào sau đây KHÔNG phải là những đặc tính của các mục tiêu được xây dựng tốt

Select one:

- ☐ a. Khung thời gian rõ ràng
- ☐ b. Thực tế, phù hợp với khả năng của tổ chức
- ☐ c. Cụ thể, đo lường được
- ☒ d. Được viết ra dưới dạng các hành động, chứ không phải kết quả D

Hoạch định tác nghiệp là hoạch định trong thời gian

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Từ 2 đến 3 năm
- ☒ b. [<\$>] Nhỏ hơn 1 năm
- ☐ c. [<\$>] Từ 1 đến 2 năm
- ☐ d. [<\$>] Thường nhỏ hơn 6 tháng

Đây không phải là các thành phần chính của chức năng lập kế hoạch

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Bản mô tả công việc
- ☐ b. [<\$>] Sứ mệnh S
- ☐ c. [<\$>] Bản kế hoạch
- ☐ d. [<\$>] Mục tiêu

Quản lý theo mục tiêu (MBO) có nhiều đặc trưng ngoại trừ trường hợp nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Những tiến bộ của quá trình đạt được mục tiêu được xem xét định kỳ
- ☐ b. [<\$>] Phần thưởng được đưa ra dựa trên cơ sở những tiến bộ đó
- ☒ c. [<\$>] Các mục tiêu về kết quả cụ thể do nhân viên và những người quản lý cùng xác định
- ☐ d. [<\$>] Các mục tiêu thường chung chung, mơ hồ

Yếu tố nào tác động trực tiếp tới doanh nghiệp

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Vai trò của chính phủ
- ☐ b. [<\$>] Tăng trưởng kinh tế
- ☒ c. [<\$>] Người tiêu dùng sản phẩm của doanh nghiệp
- ☐ d. [<\$>] Văn hóa xã hội

Các kế hoạch được áp dụng cho từng bộ phận trong tổ chức, chỉ ra cách thức đạt được mục tiêu và liên quan tới công việc hàng ngày của tổ chức, được gọi là kế hoạch gì?

Select one:

- ☐ a. Kế hoạch dài hạn
- ☐ b. Kế hoạch định hướng
- ☐ c. Kế hoạch chiến lược
- ☒ d. Kế hoạch tác nghiệp D

Lãi suất, lạm phát, chỉ số thị trường chứng khoán đều là ví dụ minh họa cho yếu tố nào của môi trường vĩ mô của doanh nghiệp?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chính trị.
- ☐ b. [<\$>] Công nghệ.
- ☒ c. [<\$>] Kinh tế. D
- ☐ d. [<\$>] Xã hội.

Việc các công ty viễn thông áp dụng biện pháp tính giá cước cao vào giờ cao điểm và tính giá cước thấp vào giờ thấp điểm là giải pháp quản trị bất trắc của yếu tố môi trường gì?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Liên kết
- ☐ b. [<\$>] Dự đoán trước những chiều hướng biến động của môi trường
- ☒ c. [<\$>] Quân bình ảnh hưởng của các yếu tố môi trường D

☐ d. [<\$>] Phòng ngừa trực trực nảy sinh

“Tất cả nhân viên phải nghiêm túc tuân thủ các tiêu chuẩn về an toàn lao động” là một ví dụ của

Select one:

- ☐ a. Chương trình
- ☒ b. Quy tắc D
- ☐ c. Thủ tục
- ☐ d. Chính sách

Phân loại kế hoạch thành kế hoạch chiến lược và kế hoạch tác nghiệp là dựa trên tiêu chí:

Select one:

- ☒ a. Phạm vi hoạt động D
- ☐ b. Thời gian
- ☐ c. Tần suất sử dụng
- ☐ d. Mức độ cụ thể

Lợi ích của quản trị theo mục tiêu MBO là?

Select one:

- ☐ a. Nhân viên buộc phải thực hiện theo mục tiêu đã định của tổ chức
- ☐ b. Tăng thời gian quản lý
- ☒ c. Khuyến khích tính chủ động, sáng tạo của cấp dưới trong việc lập và thực hiện kế hoạch. D
- ☐ d. Tạo sự dễ dàng ứng phó với thay đổi của môi trường hoạt động của tổ chức.

Bản chất của phương pháp đánh giá nào là người ta lượng hoá phương án và đánh giá dựa vào các chỉ tiêu hiệu quả?

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Định tính
- ☐ b. [<\$>] Định lượng
- ☐ c. [<\$>] Bảng điểm cân bằng (balancescore card)
- ☐ d. [<\$>] Chuyên gia

Trong các yếu tố sau đây, yếu tố nào không thuộc về môi trường vĩ mô của một tổ chức

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Điều kiện kinh tế

- ☒ b. [<\$>] Điều kiện ngành
- ☐ c. [<\$>] Điều kiện chính trị
- ☐ d. [<\$>] Điều kiện công nghệ

Nói một cách điển hình, môi trường vĩ mô của tổ chức có thể bao gồm yếu tố nào sau đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội
- ☐ b. [<\$>] Các nhà cung cấp
- ☐ c. [<\$>] Các yếu tố quốc tế
- ☒ d. [<\$>] Các yếu tố văn hóa xã hội và các yếu tố quốc tế

Hoạch định do các nhà quản trị cấp cao đưa ra

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Hoạch định chiến lược
- ☐ b. [<\$>] Hoạch định tác nghiệp
- ☐ c. [<\$>] Hoạch định chiến lược, hoạch định tác nghiệp
- ☐ d. [<\$>] Hoạch định kế hoạch, hoạch định chiến lược

Bản chất của phương pháp đánh giá nào dưới đây là người ta sử dụng kinh nghiệm, phương pháp phân tích suy luận để đánh giá một sự vật, hiện tượng nào đó

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Chuyên gia
- ☐ b. [<\$>] Bảng điểm cân bằng (balancescore card)
- ☐ c. [<\$>] Định lượng
- ☒ d. [<\$>] Định tính

Thoả thuận phân chia thị trường, định giá, phân chia lãnh thổ địa lý, hợp nhất, hoạt động chung và điều khiển chung là những ví dụ minh họa cho giải pháp quản trị biến động môi trường nào dưới đây?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Hợp đồng.
- ☐ b. [<\$>] Cấp hạn chế.
- ☒ c. [<\$>] Liên kết.
- ☐ d. [<\$>] Kết nạp.

Môi trường vĩ mô bao gồm

Select one:

- ☒ a. [<\$>] Môi trường kinh tế, môi trường văn hóa xã hội, môi trường chính trị - pháp luật, môi trường công nghệ, môi trường tự nhiên, môi trường quốc tế
- ☐ b. Môi trường kinh tế, môi trường pháp luật chính trị, môi trường công nghệ, khách hàng
- ☐ c. Môi trường kinh tế, môi trường văn hóa xã hội, các đối thủ cạnh tranh và môi trường công nghệ
- ☐ d. Môi trường văn hóa xã hội, môi trường công nghệ, môi trường văn hóa xã hội, nhà cung cấp

Môi trường nào dưới đây của tổ chức bao gồm các thành phần có tác động trực tiếp và tức thời đến các quyết định và hành động của người quản lý, và liên quan trực tiếp tới việc đạt mục tiêu của tổ chức

Select one:

- ☐ a. [<\$>] sơ cấp
- ☐ b. [<\$>] chung (vĩ mô)
- ☐ c. [<\$>] thứ cấp
- ☒ d. [<\$>] ngành (vi mô)

Yếu tố nào là những yếu tố của môi trường bên ngoài có tác động tích cực đến hoạt động của tổ chức?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Các điểm yếu
- ☐ b. [<\$>] Các điểm mạnh
- ☒ c. [<\$>] Các cơ hội
- ☐ d. [<\$>] Các nguy cơ

Trong các yếu tố sau đây, yếu tố nào không thuộc về môi trường ngành của tổ chức?

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Đối thủ cạnh tranh
- ☐ b. [<\$>] Nhà cung cấp
- ☐ c. [<\$>] Các khách hàng
- ☒ d. [<\$>] Điều kiện chính trị

Một phương pháp quản trị bằng mục tiêu (MBO) là:

Select one:

- ☐ a. [<\$>] Kiểm tra thường xuyên tiến trình thực hiện các mục tiêu, thông tin phản hồi được cung cấp
- ☐ b. [<\$>] Xác định mục tiêu tổng thể và chiến lược

☒ c. [<\$>] Việc hoàn thành mục tiêu được thúc đẩy bởi hệ thống mục tiêu đã đề ra và phần thưởng dựa trên thành tích

☐ d. [<\$>] Xác định các mục tiêu cụ thể của đơn vị

Đây là một công cụ hay được sử dụng để xác định các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và nguy cơ cho tổ chức trong công việc lập kế hoạch?

Select one:

☐ a. [<\$>] Sơ đồ Gantt

☒ b. [<\$>] KPI (các chỉ số đánh giá kết quả)

☐ c. [<\$>] SWOT

☐ d. [<\$>] SMART

Trong quản lý kế hoạch chiến lược, yếu tố nào xác định mục đích của tổ chức và trả lời câu hỏi: "lý do tồn tại, hoạt động của tổ chức là gì"

Select one:

☐ a. [<\$>] Mục tiêu.

☐ b. [<\$>] Chiến lược.

☐ c. [<\$>] Đánh giá.

☒ d. [<\$>] Sứ mệnh.

Việc tìm kiếm những thị trường mới cho những sản phẩm hiện có là

Select one:

☒ a. [<\$>] Chiến lược mở rộng thị trường

☐ b. [<\$>] Chiến lược thâm nhập thị trường

☐ c. [<\$>] Chiến lược phát triển sản phẩm

☐ d. [<\$>] Chiến lược đa dạng hoá trong kinh doanh